

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2025/HS - ST
Ngày: 14 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Viết Hải

Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Diệu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Duẩn, ông Nguyễn Xuân Thí và bà Hoàng Thị Thoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mai Ly - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2025, tại phòng xét xử án hình sự. Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2024/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2024/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 12 năm 2024, đối với:

Bị cáo: Nguyễn Trường X, sinh ngày 07 tháng 01 năm 2004 tại: Quảng Bình; nơi cư trú: thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Lê L và bà Nguyễn Thị L1; tiền án: không; tiền sự: Ngày 22/01/2024, bị UBND xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/5/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo X: Luật sư Trương Thanh T - Luật sư cộng tác viên của Trung tâm tư vấn pháp luật Đoàn Luật sư tỉnh Q, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Trung T1, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

2. Chị Phan Thị H, sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 21/5/2024, [Công an huyện Q](#) phối hợp với [Công an xã V](#) tiến hành tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn [thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình](#) đã phát hiện bắt quả tang [Nguyễn Trường X](#) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại móc treo đồ trên xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH 1501, màu trắng đen, biển kiểm soát 73G1 - 291.43 của [Nguyễn Trường X](#) 01 (một) túi giấy màu xanh trắng, bên trong có chứa 01 (một) hộp bằng giấy hình hộp chữ nhật được dán kín xung quanh bằng băng dính màu xanh, bên trong có chứa 24 (hai mươi bốn) túi nilon trong suốt, trong đó có 04 (bốn) túi nilon chứa tổng cộng 1.121 viên nén không xác định rõ hình dạng, màu xám và 20 (hai mươi) túi nilon chứa tổng cộng 4.843 viên nén có hình dạng quả lựu đạn, màu xám. [Nguyễn Trường X](#) khai nhận số viên nén nói trên là ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc do [X](#) vừa nhận từ xe khách chạy tuyến [B - N](#).

Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 21/5/2024, Cơ quan CSĐT [Công an huyện Q](#) đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của [Nguyễn Trường X](#) tại [thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình](#), thu giữ 01 (một) cân điện tử đã qua sử dụng; 01 (một) chai nhựa, trên thân có đục lỗ tròn; 02 (hai) ống thủy tinh trong suốt, một đầu ống được uốn cong và có miệng phình to hình cầu và một số túi nilon.

Về nguồn gốc số ma túy, [Nguyễn Trường X](#) khai nhận: Vào tối ngày 20/5/2024, [X](#) đến nhà của [Nguyễn Trung T1](#) ở [thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình](#) để chơi và hỏi mua 100 triệu tiền ma túy, thì [T1](#) yêu cầu [X](#) nhận ma túy từ xe khách Bắc - Nam ở thành phố Hà Nội vào tối ngày 21/5/2024. Sau khi nhận ma túy thì [X](#) nhận số ma túy tương đương với số tiền 100 triệu đồng [X](#) đã mua, số còn lại sẽ có người của [T1](#) tới lấy. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/5/2024, [Nguyễn Trường X](#) nhận 01 (một) hộp bằng giấy dạng hình hộp chữ nhật được dán kín xung quanh bằng băng dính màu xanh, bên trong chứa tổng cộng 5.964 viên ma túy tổng hợp loại thuốc lắc từ xe khách chạy tuyến Bắc - [N](#) không rõ tên xe, biển số xe. Sau đó, [X](#) cất giữ ma túy tại móc treo đồ trên xe mô tô đưa về nhà để lấy số ma túy của mình, khi đưa ma túy về đến nhà của mình, mới dừng xe mô tô thì bị [Công an huyện Q](#) bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy.

Quá trình làm việc, [Nguyễn Trung T1](#) khai nhận: Bản thân [T1](#) bị tai nạn giao thông, hiện nay bị liệt không đi lại được nên [T1](#) thường xuyên nhờ [X](#) tới nhà [T1](#) để dọn dẹp nhà cửa và sửa xe cho [T1](#). [Nguyễn Trung T1](#) xác nhận ngày 20/5/2024, [X](#) có tới nhà [T1](#) để chơi nhưng [T1](#) khẳng định không có việc thuê [X](#) đi nhận ma túy từ xe khách chạy tuyến [B- N](#), với số tiền công 5.000.000 đồng như lời khai của [X](#). Kết quả điều tra không đủ căn cứ để xác định [Nguyễn Trung T1](#) đã thuê [Nguyễn Trường X](#) nhận ma túy.

Ngày 29/5/2024, [Phòng K Công an tỉnh Q](#) có bản Kết luận giám định số 554/KL-KTHS, kết luận: 1.121 viên nén không rõ hình dạng, màu xám là chất ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 449,51gam; 4.843 viên nén hình dạng quả lựu đạn, màu xám là chất ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 2.813,84 gam. MDMA nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 11, Danh mục IB, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu, vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng gồm: 04 (bốn) túi nilon trong suốt, bên trong có chứa tổng cộng 1.121 viên nén không rõ hình dạng, màu xám và 20 (hai mươi) túi

nilon trong suốt, bên trong có chứa tổng cộng 4.843 viên nén hình dạng quả lựu đạn, màu xám; 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, loại SH 1501, màu trắng đen, biển số: 73G1 - 29143, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong; 01 (một) điện thoại di động Iphone 11 promax, màu vàng, số imel: 353887109648132; imei2: 353887100643421, có số điện thoại: 0868636446, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong; 01 (một) cân điện tử đã qua sử dụng; 01 (một) chai nhựa, trên thân có đục lỗ tròn; 02 (hai) ống thủy tinh trong suốt, một đầu ống được uốn cong và có miệng phình to hình cầu và một số túi nilon, bao bì đựng ma túy khác.

Xử lý vật chứng: Kết quả điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại SH 1501, màu trắng đen, biển số 73G1 - 291.43 là của chị [Phan Thị H](#), sinh năm 1994, trú tại: [thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình](#) cho [Nguyễn Trường X](#) mượn để phục vụ đi lại, chị [H](#) không biết việc [X](#) sử dụng xe mô tô để cất giấu ma túy. Ngày 11/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 661/QĐ-CSMT trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho chị [Phan Thị H](#).

Tại bản Cáo trạng số 660/CT - VKS - P1 ngày 11/11/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo [Nguyễn Trường X](#) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm b khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo [Nguyễn Trường X](#) tù chung thân, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam; Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn trả sau khi giám định còn lại. Trả lại điện thoại di động đã thu giữ cho bị cáo [X](#) do không liên quan đến hành vi phạm tội. Một số vật chứng còn lại không còn sử dụng được và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Tuyên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo đối với những người được quyền kháng cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo [Nguyễn Trường X](#) trình bày lời bào chữa: Nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, điểm, khoản và Điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quá trình nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi phạm tội bị cáo còn trẻ, chưa có gia đình, nhận thức pháp luật và xã hội còn hạn chế, chưa có tiền án, đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình gây ra, nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt tù có thời hạn để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tự giác rèn luyện cải tạo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng, tu chí rèn luyện bản thân trở thành người Công dân có ích cho xã hội và gia đình. Bị cáo là người sử dụng ma túy, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Trả lại điện thoại di động cho bị cáo, vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo nhất trí với toàn bộ nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, quan điểm bào chữa của người bào chữa. Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo đến mức có thể, để bị cáo có điều kiện sớm về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, ý kiến của bị cáo tại phiên tòa đã được tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra, xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo khai nhận. Bị cáo là người sử dụng ma túy, nên vào tối ngày 20/5/2024, bị cáo đến nhà của [Nguyễn Trung T1](#) ở trong thôn chơi và hỏi mua 100 triệu đồng ma túy. [T1](#) yêu cầu bị cáo nhận ma túy từ xe khách Bắc - Nam ở thành phố Hà Nội vào tối ngày 21/5/2024. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/5/2024, bị cáo đi xe mô tô ra và nhận từ xe khách Bắc - Nam một túi giấy màu xanh trắng, bên trong có 01 (một) hộp bằng giấy dạng hình hộp chữ nhật được dán kín xung quanh bằng băng dính màu xanh rồi để trên móc treo đồ xe mô tô đưa về nhà của mình, dừng xe mô tô một lúc thì bị lực lượng [Công an huyện Q](#) phối hợp với [Công an xã V](#) tiến hành tuần tra kiểm soát phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại móc treo đồ trên xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH 1501, màu trắng đen, biển kiểm soát 73G1 - 291.43 của bị cáo 01 (một) túi giấy màu xanh trắng, bên trong có chứa 01 (một) hộp bằng giấy hình hộp chữ nhật được dán kín xung quanh bằng băng dính màu xanh, bên trong có chứa 24 (hai mươi bốn) túi nilon trong suốt, trong đó có 04 (bốn) túi nilon chứa tổng cộng 1.121 viên nén không xác định rõ hình dạng, màu xám và 20 (hai mươi) túi nilon chứa tổng cộng 4.843 viên nén có hình dạng quả lựu đạn, màu xám. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, về thời gian, không gian, địa điểm và hiện trường nơi xảy ra vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ căn cứ để khẳng định bị cáo [Nguyễn Trường X](#) đã có hành vi tàng trữ tổng khối lượng 3.263,35 gam ma túy loại MDMA, với mục đích để sử dụng nên bị cáo [Nguyễn Trường X](#) đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, lời bào chữa của Luật sư và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả đối với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy: Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nên nhận thức và biết được chất ma túy MDMA là loại gây nghiện nguy hiểm, là mặt hàng được Nhà nước độc quyền quản lý, nên mọi hành vi mua bán, tàng trữ trái với quy định của pháp luật đều bị pháp luật nghiêm cấm và bị coi là tội phạm, nhưng do sử dụng ma túy, thiếu ý thức và coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý tàng trữ một khối lượng lớn chất ma túy MDMA, tổng khối lượng 3.263,35 gam với mục đích để sử dụng phục vụ nhu cầu của bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ngoài ra, còn đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe bản thân, kinh tế của gia đình, làm ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng đến an ninh trật tự trị an xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để nhằm đấu tranh, ngăn chặn tệ nạn ma túy và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có ông bà nội là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Quá trình sinh sống tại địa phương đã có thành tích cứu người bị đuối nước và tham gia tích cực chống dịch COVID 19 được chính quyền địa phương xác nhận, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhưng bị cáo có một tiền sự mà còn cố ý thực hiện hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nên thuộc nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội thấy: bị cáo tuổi còn trẻ, chưa có gia đình, là người sử dụng ma túy, nhận thức pháp luật và xã hội còn hạn chế nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, bị cáo có một tiền sự, nhân thân xấu nhưng còn cố ý thực hiện hành vi đặc biệt nghiêm trọng, đã cố ý tàng trữ một khối lượng lớn chất ma túy MDMA, thể hiện bị cáo hết sức coi thường và bất chấp pháp luật, khó cải tạo giáo dục. Vì vậy, cần chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, áp dụng Điều 39 Bộ luật hình sự, để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội không thời hạn mới đủ tác dụng trừng trị bị cáo, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và răn đe, giáo dục bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên cần chấp nhận ý kiến đề nghị của Luật sư và Kiểm sát viên, không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Xét số ma túy hoàn trả sau khi giám định là chất cấm lưu hành, còn số vật chứng còn lại bị thu giữ không sử dụng được và không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo, nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo là phù hợp với ý

kiến đề nghị của Kiểm sát viên và quy định tại khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với xe máy nhãn hiệu HONDA, loại SH 150I, màu trắng đen, biển số: 73G1 - 29143. Đây là xe mô tô bị cáo mượn của chị [Phan Thị H](#). Việc bị cáo sử dụng xe mô tô để cất giấu ma túy chị [H](#) không biết. Vì vậy, ngày 11/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 661/QĐ-CSMT trả lại chiếc xe mô tô cho chị [Phan Thị H](#) là có căn cứ, đúng pháp luật. Chị [H](#) đã nhận lại đầy đủ và không ai có ý kiến yêu cầu gì, nên không xem xét.

[8] Các đối tượng liên quan trong vụ án:

Đối với anh [Nguyễn Trung T1](#), theo lời khai của bị cáo [X](#) là người yêu cầu bị cáo đi nhận ma túy từ xe khách chạy tuyến [B](#) - [N](#). Tuy nhiên, quá trình điều tra không đủ cơ sở để xác định anh [Nguyễn Trung T1](#) đã yêu cầu bị cáo [X](#) đi nhận ma túy, nên không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với chị [Phan Thị H](#) là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH 150I, biển kiểm soát 73G1 - 291.43. Kết quả điều tra xác định chị [H](#) đã cho bị cáo [X](#) mượn xe Mô tô để phục vụ việc đi lại, chị [H](#) không biết việc [X](#) cất giấu ma túy tại xe Mô tô, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với xe khách chạy tuyến Bắc - [N](#) mà bị cáo [X](#) khai đã nhận ma túy, nhưng do [X](#) không xác định được tên phương tiện, tên và số điện thoại lái xe nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo [Nguyễn Trường X](#) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo [Nguyễn Trường X](#) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 39 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo [Nguyễn Trường X](#) tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 21 tháng 5 năm 2024).

Tiếp tục tạm giam bị cáo [Nguyễn Trường X](#) với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án, theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Về hình phạt bổ sung: không xử phạt bổ sung đối với các bị cáo [Nguyễn Trường X](#).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn trả sau khi giám định lại tại 01 (một) hộp giấy hình hộp chữ nhật, được niêm phong bằng chữ ký của những người liên quan

và hình dấu của [phòng K Công an tỉnh Q](#), trên bề mặt có ghi 554/KL-KTHS, ngoài cùng dán băng dính trong suốt; 01 (một) hộp giấy dạng hình hộp chữ nhật, có dán băng dính xung quanh, đã được cắt mở; 01 (một) cân điện tử đã qua sử dụng; 01 (một) chai nhựa, trên thân chai có đục lỗ tròn; 02 (hai) ống thủy tinh trong suốt, một đầu ống được uốn cong và có miệng phình to hình cầu; 01 (một) túi nilon trong suốt, phần miệng túi có đường viền màu đỏ, phần đáy túi bị rách, bên trong túi có đựng 89 (tám mươi chín) túi nilon màu đỏ; 39 (ba mươi chín) túi nilon trong suốt, phần miệng túi có đường viền màu đỏ; 01 (một) túi giấy màu trắng xanh có dây treo; 01 (một) túi vải màu vàng, trên có ghi chữ “GUCCI), miệng túi có dây rút màu đen.

Trả lại cho bị cáo [Nguyễn Trường X](#) 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 11 promax, màu vàng có số imei: 353887109648132; imei2: 353887100643421, điện thoại đã qua sử dụng, phần kính bảo vệ của camera sau bị vỡ, bên trong có số điện thoại: 0868636446, không kiểm tra chi tiết bên trong máy.

(Các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/11/2024 giữa cơ quan CSĐT [Công an tỉnh Q](#) với Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử buộc bị cáo [Nguyễn Trường X](#) phải chịu 2.000.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án theo luật định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Vụ GDKT1 TANDTC (khi án ST có HLPL);
- [Phòng HSNVCS - CA Quảng Bình](#);
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Phòng KTNV-THAHS TAND tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo, những người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa HS, VPTAQB;

**T M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Dương Viết Hải